

Số 212 /BC- UBND

Quảng Thái, ngày 02 tháng 12 năm 2020

BÁO CÁO

Tình hình và kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2020; phương hướng, nhiệm vụ năm 2021

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2020

Năm 2020 là năm kết thúc việc thực hiện Nghị quyết ĐH Đảng các cấp và Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2015 - 2020. Mặc dù gặp nhiều khó khăn, thách thức; song được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của BTV Huyện uỷ, UBND huyện và các ban, ngành cấp trên, cùng với sự nỗ lực, phấn đấu của cán bộ và nhân dân trong toàn xã; tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và công tác xây dựng hệ thống chính trị trên địa bàn xã đạt được những kết quả quan trọng.

A. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

I. Trên lĩnh vực kinh tế

Tốc độ tăng trưởng kinh tế tiếp tục tăng trưởng khá, cơ cấu giá trị sản xuất có sự chuyển biến tích cực, ước tỷ trọng giá trị sản xuất nông nghiệp 45,3%; tiểu thủ công nghiệp - dịch vụ 54,7%. Thu nhập bình quân đầu người ước đạt **36,5** triệu đồng/người/năm.

1. Về sản xuất nông nghiệp

1.1. Lĩnh vực trồng trọt

Tổng diện tích gieo trồng cả năm đạt 871,4 ha, trong đó: lúa 740,4 ha, năng suất 55,4 tạ/ha, giảm 0,6 tạ; các loại cây trồng khác 131 ha⁽¹⁾. Tổng sản lượng cây lương thực có hạt (lúa) 4.103,5 tấn, giảm 9,3 tấn so với năm 2019.

Năm nay thời tiết thuận lợi, tạo điều kiện cho cây lúa và hoa màu phát triển, bên cạnh đó các HTX đã phối hợp với Trạm bảo vệ thực vật thường xuyên kiểm tra, dự tính dự báo tình hình sâu bệnh và có biện pháp phòng trừ kịp thời khi có các loại sâu, bệnh xảy ra. Tuy nhiên, do sự khách quan trong thời gian chuẩn bị thu hoạch thì bị

⁽¹⁾ Lạc: 35ha, năng suất 25 tạ/ha; khoai lang mỡ: 20 ha, năng suất 80 tạ/ha; sắn 11 ha, năng suất 200 tạ/ha; rau các loại 21 ha, năng suất 100 tạ/ha; đậu các loại 5 ha; năng suất 10 tạ/ha; thuốc lá 20 ha, năng suất 30 tạ/ha; hoa sen 6 ha, năng suất 35,7 tạ/ha; mướp **đắng** 10 ha, năng suất 80 tạ/ha; ném 3 ha, năng suất 20 tạ/ha.

ảnh hưởng mưa to và kéo dài làm một số diện tích bị ngã đổ (khoảng 170 ha) đã ảnh hưởng đến năng suất cây trồng.

Công tác chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi và ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp tiếp tục được quan tâm. Công tác chỉ đạo khâu giống và thời vụ được đảm bảo. Tiếp tục tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp, đã thực hiện thành công mô hình cánh đồng mẫu lớn trên vùng ruộng ô 773 với 34,2 ha, năng suất đạt 70 tạ/ha; vùng ruộng ô Bắc Biên với 40 ha, năng suất 70 tạ/ha. Tiếp tục phát triển mô hình trồng sen ở các vùng ruộng ô sâu mang lại hiệu quả kinh tế khá cao. Một số loại cây trồng có hiệu quả kinh tế khá được duy trì và nhân rộng như: thuốc lá, mướp đắng trái vụ, khoai lang mỡ, ném, ớt, đậu. Cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp được đẩy mạnh, tỷ lệ cơ giới hóa khâu làm đất, thu hoạch, vận chuyển đạt 100%, gắn với phát triển dịch vụ nông nghiệp, dịch vụ cây và thu hoạch.

Tổng giá trị thu được từ lĩnh vực trồng trọt ước đạt 37,6 tỷ đồng.

1.2. Lĩnh vực chăn nuôi

Chăn nuôi tiếp tục được duy trì ổn định⁽²⁾, tập trung chỉ đạo tăng cường công tác theo dõi, đôn đốc tiến độ tiêm phòng vắc xin, phòng chống dịch bệnh cho đàn gia súc và gia cầm, không để dịch bệnh phức tạp phát xảy ra trên địa bàn. Chăn nuôi gà tiếp tục phát triển, nhất là nuôi gà kiến thả vườn, phát huy được lợi thế của địa phương. Nuôi vịt chạy đồng tiếp tục đem lại hiệu quả cao.

Thời gian qua giá cả thị trường đã bình ổn trở lại nhưng người dân vẫn chưa khôi phục và duy trì ổn định đàn nuôi, nhất là các hộ chăn nuôi theo hướng quy mô gia trại và trang trại trên địa bàn, đặc biệt tái đàn theo hướng hữu cơ chỉ đạo của UBND tỉnh.

Giá trị của ngành chăn nuôi ước đạt 32,8 tỷ đồng.

1.3. Nuôi trồng thủy sản

a. Lĩnh vực đánh bắt thủy sản

Hiện nay, nguồn lợi thủy sản đang có sự phục hồi, nhiều loại thủy sản xuất hiện trở lại, người dân tích cực chuyển đổi nghề khai thác từ tầng đáy sang tầng nổi phát huy hiệu quả. Tổng sản lượng đánh bắt ước đạt 170,75 tấn. Theo thống kê hiện nay có 175 hộ, đánh bắt cá bằng lưới với 15.850 lưới, 13 trọt nò sáo và các dụng cụ đánh bắt truyền thống.

Tổng giá trị đánh bắt ước khoảng 14,1 tỷ đồng

b. Lĩnh vực nuôi trồng thủy sản

Nuôi trồng thủy sản tiếp tục duy trì phát triển, toàn xã đã thả nuôi tổng số lồng hiện có 6 lồng, tổng sản lượng 1.8 tấn, giá trị gần 90 triệu đồng. Tiếp tục tập trung chỉ đạo vận động người dân khôi phục lại vùng nuôi cá lồng từ mô hình giảm nghèo bền vững để góp phần cải thiện sinh kế cho người dân.

Cá ao hồ nước ngọt 13,5 ha, Nuôi cá xen lúa 4,5 ha, tổng sản lượng 24,3 tấn, giá trị gần 1,45 tỷ đồng, . Công tác bảo vệ nguồn lợi thủy sản được quan tâm, gắn với từng bước phát huy vai trò của 02 chi hội nghề cá.

Tổng giá trị thu được từ lĩnh vực thủy sản trên địa bàn 15,75 tỷ đồng.

⁽²⁾ Tổng số lợn trên 1648 con, trâu 244 con, bò 109 con, dê 53 con, đàn gia cầm trên 89.130 con.

1.4. Kinh tế trang trại

Kinh tế trang trại phát triển ổn định, hiện có 29 hộ gia đình tham gia phát triển kinh tế trang trại; có 23 hộ được giao đất, cho thuê đất, diện tích 158,1 ha, có 17 hộ làm nhà cố định, diện tích đất sản xuất 52,5 ha; Các hộ chủ yếu phát triển mô hình tổng hợp nông-lâm-ngư kết hợp. Nhiều hộ đã mạnh dạn đầu tư phát triển sản xuất, hiệu quả sản xuất ngày càng tăng, chủ yếu tập trung phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm kết hợp với trồng rau màu, cây công nghiệp ngắn ngày, làm nấm và trồng rừng sản xuất. Nhiều hộ đã triển khai mô hình trồng nghệ, trồng cỏ nuôi bò, nhân rộng diện tích trồng nôm và các loại cây trồng khác (có 13 hộ làm nấm với sản lượng khoản 60 tấn/vụ; 10 hộ trồng nôm với sản lượng 6 tấn /năm; 10 hộ nuôi lợn với 200 con; nuôi bò 27 con) đã tạo thêm nguồn thu nhập ở vùng kinh tế trang trại.

Nhiều hộ dân cuộc sống ngày càng đi lên nhờ phát triển mô hình kinh tế trang trại, gia trại⁽³⁾. Đã triển khai công tác chăm sóc và trồng rừng mới, trồng cây phân tán với khoảng 142 ha. Tổ chức tổng kết công tác PCCCR và xây dựng phương án PCCCR năm 2020. Chi cục Kiểm lâm tỉnh, huyện đã kiểm tra và hướng dẫn công tác PCCCR của xã; phối hợp với Chi Cục Kiểm lâm làm thủ tục cho nhân dân ký cam kết phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn.

Giá trị thu nhập từ lĩnh vực kinh tế trang trại ước đạt 7,85 tỷ đồng.

2. Về lĩnh vực tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ

Một số ngành nghề tiểu thủ công nghiệp được duy trì, như cơ khí, mộc, cưa xẻ gỗ, xây dựng, sản xuất vật liệu xây dựng, góp phần giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập cho lao động nông thôn.

Lĩnh vực dịch vụ có chuyên biến đáng kể. Một số loại hình dịch vụ ở khu vực chợ Nậu, trung tâm xã và các thôn, khu vực dân cư có bước phát triển, như buôn bán vật liệu xây dựng, ăn uống giải khát, vận tải, kinh doanh vật liệu xây dựng...Đã vận động và tạo điều kiện cho người dân trong việc vay vốn đầu tư mua xe ô tô tải, ô tô taxi, máy cày, máy gặt,... để phát triển sản xuất⁽⁴⁾. Qua đó, đã tạo điều kiện trong việc giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho người dân.

⁽³⁾ Hộ ông Nguyễn Lực chăn nuôi mô hình trang trại gia cầm với số lượng từ 10 – 12 nghìn con/năm, gia súc 100 – 150 con/năm, nuôi cá hồ... có doanh thu từ 900 triệu – 1,5 tỷ đồng/năm. Có các hộ (ông Việt doanh thu từ 700 triệu – 1 tỷ đồng/năm, ông May, ông Tý, ông Thai, ông Trung) chăn nuôi gia cầm từ 6000 – 7000 con/năm, nuôi lợn rừng, lợn thịt, làm nấm, có doanh thu từ 500 – 800 triệu đồng/năm. Có các hộ (ông Tuấn, ông An, ông Khoa) chăn nuôi gia trại kết hợp làm nấm, trồng nôm,... có doanh thu từ 300 – 500 triệu đồng/năm.

⁽⁴⁾ Đến nay, toàn xã có 07 ô tô taxi, 11 xe ben vận tải nhỏ, 7 xe vận chuyển hàng hóa, 6 xe taxi loại 4 chỗ ngồi bảo đảm, 4 xe taxi loại 7 chỗ ngồi bảo đảm chất lượng, thu nhập bình quân mỗi xe 200 triệu đồng/năm để góp phần phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế của địa phương. Hiện có: 03 cơ sở hàn gò, 06 hớt tóc, 8 may mặc, 38 thợ mộc, 40 thợ nề, 7 sửa chữa điện tử, 11 sửa chữa xe máy; 9 kinh doanh sản xuất vật liệu xây dựng, 01 cơ sở nhôm kính, 4 cơ sở cưa xẻ gỗ, 1 cơ sở nước máy, có 9 quầy kinh doanh dịch vụ ăn uống giải khát. Có 02 hộ DNTN(xăng dầu, ăn uống giải khát), 01 hộ kinh doanh đồ gỗ dân dụng mộc mỹ nghệ, 1 hộ dịch vụ kinh doanh đại lý thức ăn gia súc, 01 đại lý bia và nước giải khát, 03 quầy bán thuốc tây tư nhân, 01 quầy bán thuốc thú y, 3 hộ dịch vụ bán phân bón và thuốc bảo vệ thực vật, 10 máy cày lớn, máy thổi lúa có 5 chiếc, máy bơm nước có 16 máy và có 5 trạm bơm điện hoạt động có hiệu quả.

Hoạt động kinh doanh, buôn bán tại chợ Nịu khá tốt⁽⁵⁾, góp phần làm thay đổi diện mạo khu vực trung tâm xã, tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân kinh doanh, buôn bán, mua sắm. Đồng thời, qua đó nhằm nâng cao giá trị quỹ đất, tạo điều kiện để nâng cao nguồn thu từ việc đấu giá quyền sử dụng đất. Bên cạnh đó Tổ hợp tác trồng, chế biến Mướp đắng thôn Tây Hoàng, tiếp tục sản xuất mướp đắng tập trung theo hướng VietGAP, phối hợp thực hiện quy trình chứng nhận VietGAP cho sản phẩm mướp đắng Quảng Thái. Cơ sở chế biến tinh bột nghệ Trần May, cơ sở máy ép Dầu Lạc Hồ Lượng, dầu Dừa Đoan Ngọ đã đi vào hoạt động và đưa sản phẩm từng bước ra thị trường.

Thu nhập từ lĩnh vực tiểu thủ công nghiệp, xây dựng và dịch vụ ước đạt 73,5 tỷ đồng.

3. Về đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng

Kết cấu hạ tầng từng bước được đầu tư xây dựng, gắn với việc thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới. Các công trình đầu tư xác định ưu tiên cho kinh tế, phục vụ cho giáo dục, văn hóa và dân sinh. Tổng nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản trong năm 2020 ước đạt 22,355 tỷ đồng⁽⁶⁾. Trong đó, đầu tư từ nguồn ngân sách huyện, xã và nhân dân đóng góp 9,006 tỷ đồng.

Đã lập kế hoạch, đề xuất danh mục đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021- 2025 các công trình trên địa bàn xã.

Phối hợp với các đơn vị liên quan lập thủ tục trình UBND huyện về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết và thông báo thu hồi đất Khu phố chợ tại vùng trung tâm xã, tỷ lệ 1/500.

4. Công tác quản lý đất đai, tài nguyên, môi trường và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu

Đã tập trung chỉ đạo công tác quản lý nhà nước về đất đai, nhất là điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất năm 2020, định hướng đến năm 2021. Từ đầu năm đến nay đã tiếp nhận và hoàn thành 40 hồ sơ chuyển nhượng, tặng cho thừa kế quyền sử dụng đất đã chuyển lên UBND huyện.

Đã triển khai tổ chức đấu giá 10 lô đất ở khu dân cư xen ghép để tạo điều kiện cho người dân trong việc sinh hoạt, kinh doanh, dịch vụ (ngày 02/7/2020) với số tiền 4.259.800.000 đồng. Đến nay đã xây dựng, hoàn thành và đưa vào sử dụng 09 nhà thuộc dự án GCF và đã được giải ngân 100% vốn.

⁽⁵⁾ Tại chợ Nịu mới có 180 tiểu thương kinh doanh, buôn bán tại chợ; đã lấp đầy 64 lô và 04 ki ốt trong đình chính.

⁽⁶⁾Đã tập trung chỉ đạo các đơn vị đẩy nhanh tiến độ thi công công trình Đường Tây Hoàng - Lai Hà (đường xóm 8), Đường bê tông từ tỉnh lộ 4 đến vùng trang trại Tây Hoàng, Trạm Bơm tiêu Ô Làng HTX Tam Giang, Trường Mầm Non Quảng Thái, Đường nhà Ông Cẩn đến nhà Ông Tuấn (Trầm Ngang), Đường Tây Hoàng - Trang trại, Đường Bến Miệu - Trung Làng, Đê Kênh Mới (Bờ tả) kết hợp giao thông nội đồng, đường Kênh Vịnh, Trường Lê Xuân, đường Kênh Cộ.

Nhà Văn hóa Đông Hồ, Hạ tầng khu phố chợ, Cầu qua khe Nam Giang; Nâng cấp, sửa chữa trường Tiểu học Quảng Thái (Hạng mục: Hàng rào cơ sở Tây Hoàng).

Thường xuyên tăng cường công tác tuyên truyền nhằm nâng cao ý thức cho các tầng lớp nhân dân về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu. Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án thu gom rác thải trên địa bàn xã. Chỉ đạo triển khai thực hiện các hoạt động hưởng ứng ngày Chủ Nhật Xanh do UBND Tỉnh phát động, đã tổ chức ra quân toàn thể nhân dân trực vớt bèo lục bình trên hệ thống Sông Nụ và các kênh rạch (huy động 3 chiếc ghe, xe máy và 600 người tham gia). Chỉ đạo thôn các thôn nạo vét các mương thoát nước, khơi thông dòng chảy ở khu vực dân cư. Triển khai tích cực kế hoạch diệt cây mắc mào, ra quân vệ sinh môi trường, hưởng ứng ngày môi trường thế giới 05/6. Đồng thời Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh, phối hợp với UBND huyện Quảng Điền, UBND xã Quảng Thái đã tổ chức công bố thành lập khu bảo tồn thiên nhiên đất ngập nước Tam Giang-Cầu Hai.

Sau các đợt ra quân đã tổ chức thu gom, xử lý rác thải các loại, diệt cây mắc mào và trực vớt bèo Lục bình, trồng và chăm sóc cây xanh, bồn hoa, đoạn đường hoa,...tại các cơ quan, đơn vị, trên địa bàn, tiếp tục triển khai thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường vùng nuôi trồng thủy sản trên phá Tam Giang. Phối hợp với phòng Tài nguyên Môi trường tiến hành thanh lý tài sản đã qua sử dụng lâu năm, hư hỏng, rỉ rét, xuống cấp, một số tài sản hư hỏng nặng không sử dụng được như: xe đẩy, thùng rác, xuống rác.

Trong năm 2020, trên địa bàn xã đã bị ảnh hưởng bởi lốc xoáy vào thời điểm tháng 6 và ảnh hưởng bão số 5, 13 đã gây thiệt hại nặng về nhà cửa, hoa màu, cây cối và nhiều tài sản của nhân dân; tổng giá trị thiệt hại lên tới khoản 7 tỷ đồng.

5. Thực hiện chương trình trọng điểm xây dựng nông thôn mới

Đã triển khai và cụ thể hóa các chương trình trọng điểm của UBND huyện và Nghị quyết Đảng ủy - HĐND xã về chương trình xây dựng nông thôn mới năm 2020. Đồng thời liên hệ với Công ty cổ phần xi măng Long Thọ để nhận xi măng cho các thôn theo Quyết định của UBND huyện (198 tấn) thi công các tuyến đường giao thông nông thôn do nhà nước hỗ trợ xi măng (Lai Hà, Tây Hoàng). Đến tháng 6/2020 UBND tỉnh Thừa Thiên Huế đã công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2020.

6. Các thành phần kinh tế có bước phát triển khá

Đã quan tâm và tạo điều kiện cho các hợp tác xã trên địa bàn hoạt động theo quy định của pháp luật; kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi cho các hợp tác xã đi vào hoạt động có hiệu quả, đặc biệt là trong công tác điều hành sản xuất, phát triển các loại hình dịch vụ, bảo toàn và phát triển nguồn vốn của các hợp tác xã.

Đã chỉ đạo các HTX trên địa bàn tiến hành xây dựng kế hoạch tổ chức Đại hội Hợp tác xã, nhiệm kỳ 2020 – 2025 theo Luật HTX số 23/2012/QH13 đã được Quốc hội thông qua ngày 20/11/2012 có hiệu lực thi hành ngày 01 tháng 7 năm 2013.

7. Về lĩnh vực tài chính, ngân sách

Công tác quản lý thu, chi ngân sách từng bước đi vào nề nếp, đảm bảo theo đúng quy định và dự toán. Tăng cường công tác quản lý điều hành, chỉ đạo bộ phận kế toán khắc phục những thiếu sót hạn chế tiếp tục phát huy trong công tác quản lý, lập và phân bổ dự toán thu chi Ngân sách đảm bảo đúng quy định của Nhà Nước theo Kết luận Thanh tra số 58/KL-TTr ngày 20/6/2019 của Thanh tra Sở Tài Chính về công

tác quản lý tài chính Ngân sách tại UBND xã Quảng Thái.

Tổng thu ngân năm 2020: 12,912 tỷ đồng, đạt 125.1 % so với dự toán. Trong đó:

Thu các khoản phân chia theo tỷ lệ: 6,357 tỷ đồng, đạt 103.6% kế hoạch⁽⁷⁾ gồm:

Thu bổ sung Ngân sách cấp trên: 5,826 tỷ đồng, đạt 149.1 %

Thu chuyển nguồn năm 2019 sang: 716.18 triệu đồng

Thu để lại qua Ngân sách quản lý: 12 triệu đồng.

Tổng chi ngân sách năm 2020: 12,912 tỷ đồng.

Trong đó : - Chi đầu tư XDCB : 5,636 tỷ đồng.

Kết dư ngân sách: 0 đồng.

II. Lĩnh vực Văn hóa - Xã hội

1. Về giáo dục - đào tạo

Lĩnh vực giáo dục - đào tạo có bước phát triển khá, Công tác huy động và duy trì số lượng các đơn vị cụ thể

- Trường Mầm non:

Được duy trì và phát triển, Tổng số cháu duy trì đến cuối năm học là: 297 cháu, đạt 100% kế hoạch. Trong đó, nhà trẻ Mầm giáo 226 cháu, huy động đạt 100%, trong đó trẻ 5 tuổi 73 cháu, huy động đạt 100% và được đánh giá theo bộ chuẩn trẻ 5 tuổi.

- Trường Tiểu học:

Tổng số 334 học sinh/12 lớp, tình hình học sinh ổn định, duy trì 100% kể từ sau kỳ nghỉ Tết và dịch COVID-19 tiếp tục học trở lại (Huy động trẻ 6 tuổi trên địa bàn vào lớp 1: 86/86 đạt 100%, số học sinh đến cuối năm: 334/334 đạt 100% /12 lớp).

Nhà trường đã phối hợp với 3 ngành học làm tốt công tác điều tra độ tuổi, cập nhật kịp thời chính xác phần mềm Phổ cập giáo dục-Xóa mù chữ của Bộ giáo dục. Được Ban chỉ đạo huyện đánh giá cao về kết quả thực hiện về hồ sơ, số liệu và biểu bảng tổng hợp. Bộ phận phụ trách công tác Phổ cập đã hoàn thành hồ sơ PCGDTH đúng độ tuổi năm 2019 được huyện, tỉnh kiểm tra công nhận đạt mức độ 3.

- Trường THCS Lê Xuân:

Năm 2019-2020 huy động và duy trì số lượng 257/262 học sinh so với đầu năm số lượng học sinh giảm 05 em trong đó chuyển trường 02 em, nghỉ học để đi học nghề 03; số học sinh tham gia học nghề khóa 8 có 68 hs, đạt tỷ lệ 100%; học sinh theo học tiếng Anh hệ 10 năm có 192 học sinh (khối 6,7,8), theo học tiếng Anh hệ 7 năm có 67 học sinh (khối 9).hiện nay có 67/67 học sinh tốt nghiệp lớp 9 hiện các em đang làm hồ sơ vào các trường giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên cấp THPT hoặc nghề nghiệp.

Tiếp tục duy trì đơn vị đạt chuẩn phổ cập giáo dục- xóa mù chữ mức độ 2. Phổ cập GD Mầm non 5 tuổi, Phổ cập giáo dục Tiểu học mức độ 3, phổ cập THCS mức độ

⁽⁷⁾ Trong đó: Thu cấp quyền sử dụng đất 5,636 tỷ đồng, đạt 100 % kế hoạch; thu ngoài quốc doanh 193 triệu đồng, đạt 100 % kế hoạch; thu phí- lệ phí 42 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch; thuế thu nhập cá nhân 93 triệu đồng, đạt 100 % kế hoạch; thu trước bạ 8 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch; thu khác ngân sách 225,255 triệu đồng, đạt 250,3% kế hoạch (Đồng vịt, Thuê lô bán hàng ở chợ, thu bến bãi, Thu tiền dịch vụ diện tích tại chợ).

3. Tiếp tục giữ vững Trường Tiểu học đạt chuẩn quốc gia. Đã làm tốt công tác huy động và duy trì số lượng học sinh các cấp. Tỷ lệ học sinh THCS bỏ học giảm, chất lượng giáo dục mũi nhọn và đại trà được nâng lên. Nhiều học sinh đã tham gia và đạt giải cao trong các kỳ thi học sinh giỏi các cấp, cụ thể bậc tiểu học có tham gia hội thi vẽ tranh về đề tài mơ ước tuổi thơ cấp huyện, 01 giải ba giao lưu viết chữ đẹp cấp huyện. Bậc THCS Thi HSG cấp huyện đạt 2 giải gồm: tham gia hội vật tại huyện giải Nhì cá nhân và giải Nhì toàn đoàn về Tập thể. Đạt giải Ba cấp tỉnh về môn Toán trên máy tính sách tay, đạt giải Nhất hội thi “Đại sứ văn hóa đọc cấp tỉnh, giải Ba về Hội thi xây dựng bảo vệ môi trường xanh-sạch-đẹp.

Đã hoàn thành quy hoạch mạng lưới trường học trên địa bàn. Cơ sở vật chất trường lớp, trang thiết bị phục vụ dạy và học tiếp tục được quan tâm đầu tư. Công tác xã hội hóa giáo dục có nhiều kết quả tích cực, phong trào khuyến học, khuyến tài ở các thôn, các ngành, các dòng họ phát triển mạnh, tạo điều kiện thuận lợi để xây dựng xã hội học tập.

2. Về văn hóa, thể dục thể thao

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thông tin, thể dục thể thao có những chuyển biến đáng kể, được duy trì và phát triển khá. Công tác nâng cao đời sống văn hóa tiếp tục được duy trì và phát triển với trọng tâm là xây dựng làng, cơ quan, trường học văn hóa; xây dựng làng văn hóa kiểu mẫu gắn đời sống tinh thần của nhân dân. Phong trào luyện tập thể dục, thể thao tiếp tục có những chuyển biến rõ nét, tỷ lệ người dân luyện tập thể dục, thể thao thường xuyên ngày càng tăng. Chỉ đạo Ban điều hành các thôn triển khai sửa đổi quy ước làng văn hóa theo quyết định số 22/2018/QĐ-TTg ngày 08 tháng 5 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng thực hiện hương ước, quy ước. Tiếp tục triển khai các thôn còn lại trên địa bàn xã về hoạt động các mô hình tuyến đường không rải vàng mã; mô hình “Thôn thực hiện tốt Quy ước văn hóa gắn với nếp sống văn minh trong việc tang”; mô hình “thôn thực hiện tốt Quy ước văn hóa gắn với việc thực hiện nếp sống văn minh nông thôn trên địa bàn.

Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa đã có nhiều chuyển biến tích cực; công tác rà soát, đánh giá chất lượng thôn văn hóa ngày càng thực chất, hạn chế được bệnh hình thức trong khâu đánh giá. Chuẩn bị hồ sơ để phối hợp với Ban chỉ đạo huyện kiểm tra phúc tra công nhận lại các cơ quan, đơn vị, làng, thôn công nhận lại danh hiệu văn hóa năm 2020 (toàn xã dự kiến có 7/7 thôn, 5/5 cơ quan⁽⁸⁾ được công nhận và công nhận lại đạt chuẩn văn hóa). Nếp sống văn minh ở nông thôn được quan tâm. Các tệ nạn xã hội, các hủ tục, tập quán lạc hậu từng bước được đẩy lùi; ý thức chấp hành pháp luật của người dân được nâng lên.

- Đã chỉ đạo các trường tổ chức vệ sinh, phun khử trùng Cloramin B, phòng lây nhiễm dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona gây ra. Duy trì công tác kiểm tra, giám sát, ổn định trường lớp để nâng cao chất lượng dạy và học, chỉ đạo các trường học ôn tập, học tập năm học 2019-2020 do ảnh hưởng dịch

⁽⁸⁾ 7/7 thôn, /5 cơ quan đạt chuẩn văn hóa 2020..... cơ quan đạt chuẩn gồm:

COVID-19 và chuẩn bị đầy đủ các cơ sở vật chất đảm bảo cho năm học mới 2020-2021.

- Đã chỉ đạo các hoạt động truyền thông, tuyên truyền và các chuyên mục phòng, chống bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona để tuyên truyền rộng rãi trong nhân dân; Tăng cường công tác kiểm tra, rà soát, quản lý chặt chẽ công dân nước ngoài, việt kiều, người lao động đi và về từ các địa phương có dịch trở về trên địa bàn xã.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết công việc, triển khai cài đặt khai báo y tế và ứng dụng Bluzon trên thiết bị thông minh toàn dân, nhằm đảm bảo hoàn thành công việc và phù hợp với công tác phòng chống dịch thường xuyên tổ chức giao ban trực tuyến từ huyện đến xã để tăng cường công tác chỉ đạo phòng, chống dịch Covid - 19.

3. Về y tế, dân số - kế hoạch hóa gia đình

Chỉ đạo triển khai thực hiện tốt chương trình mục tiêu quốc gia về y tế, công tác phòng bệnh xã hội. Đồng thời phát động toàn ngành y tế phát huy tinh thần trách nhiệm “Luơng y như từ mẫu” và tổ chức tốt các hoạt động thiết thực kỷ niệm Ngày thầy thuốc Việt Nam 27/02, đẩy mạnh công tác tuyên truyền DSKHHGD. Triển khai chiến dịch truyền thông dân số lồng ghép dịch vụ chăm sóc SKSS/KHHGD đợt I/2020.

Đã phát huy tốt vai trò của Trạm y tế xã trong việc chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người dân, hiện nay công tác khám BHYT đã được chuyển thẳng về Trạm Y tế khám và điều trị đã tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân⁽⁹⁾. Đã chỉ đạo tổng kết công tác DSKHHGD năm 2019, triển khai thực hiện tốt các đợt chiến dịch truyền thông dân số, lồng ghép dịch vụ kế hoạch hoá gia đình năm 2020. Số lượt người đến để tư vấn về nội dung dân số là 237 lượt người, Tỷ lệ sinh con thứ 3 hiện nay là 11,8% (giảm 06% so với năm 2019), tỷ lệ tăng dân số tự nhiên duy trì 1%, tỷ lệ suy dinh dưỡng xuống còn 10%; Đã tranh thủ sự giúp đỡ của các tổ chức, các nhà tài trợ để chăm lo cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, khuyết tật.

- Tham mưu tổ chức thực hiện công tác tổng vệ sinh, phun khử trùng Cloramin B, phòng lây nhiễm dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona gây ra tại các cơ quan, trường học, các chợ, các trung tâm giao thông và các địa điểm đông người trên địa bàn xã.

- Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, tuyên truyền và các chuyên mục phòng, chống bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona để tuyên truyền rộng rãi trong nhân dân; Tăng cường công tác kiểm tra, rà soát, quản lý chặt chẽ công dân nước ngoài, việt kiều, người lao động đi và về từ các địa phương có dịch trở về trên địa bàn xã (UBND xã đã tiếp nhận, quản lý 1027 trường hợp, trong đó nghi vấn có 03 trường hợp F1, 94 trường hợp F2, 567 trường hợp F3).

⁽⁹⁾ Trong năm, Trạm Y tế xã đã tiếp nhận khám chữa bệnh cho 4621 lượt người, trong đó khám thẻ Bảo hiểm 3016 lượt.

4. Về thực hiện chính sách xã hội

Chương trình giảm nghèo được triển khai tích cực, đã chỉ đạo lồng ghép thực hiện các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội với công tác giảm nghèo bền vững. Đến nay, thu nhập bình quân đầu người ước đạt **36,5/36** triệu đồng/người/năm; Tỷ lệ hộ nghèo hiện nay (2020) còn **8,24%**(121) hộ, tỷ lệ hộ cận nghèo còn **8,17%**(120 hộ), trong đó hộ nghèo đã trừ đối tượng bảo trợ xã hội còn lại **2,4%**.

- Đã tiếp tục quan tâm chăm lo cho các gia đình chính sách, đối tượng bảo trợ xã hội và hộ nghèo, cận nghèo trong dịp Lễ, Tết; đã thực hiện chi trả kịp thời, chính xác chế độ chính sách theo quy định của cấp trên cho các đối tượng. Trong những tháng đầu năm 2020, có 02 Bà mẹ VNAH được truy tặng, tổ chức đăng ký điều dưỡng tập trung, tại nhà cho các đối tượng chính sách, người có công theo quy định. Tiếp tục triển khai xây dựng, sửa chữa nhà ở cho đối tượng chương trình nhà theo Quyết định 48/CP. Mặt khác, đã kêu gọi, tranh thủ sự hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân, các cấp, các ngành để giúp đỡ, tặng quà cho các hộ nghèo, neo đơn, già cả, góp phần đảm bảo an sinh xã hội.

Thực hiện Quyết định số 2422/QĐ-CTN ngày 31/12/2019 của Chủ tịch nước; Quyết định số 3379/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND tỉnh về việc tặng quà cho các đối tượng có công với cách mạng nhân dịp Tết Nguyên đán Canh Tý năm 2020 và Công văn số 08/PLĐT BXHN ngày 10/01/2020 của Phòng Lao Động Thương Binh Xã Hội huyện Quảng Điền. UBND xã đã tổ chức trao tặng quà kịp thời cho các đối tượng có công với cách mạng, hộ nghèo trên địa bàn xã theo các mức quà hướng dẫn của Chủ tịch nước, UBND tỉnh đúng theo quy định. Bên cạnh đó, đã tiếp nhận sự quan tâm của các cấp các ngành và các tổ chức, nhà hảo tâm tặng quà cho các hộ gia đình khó khăn, hộ nghèo trên địa bàn xã (294,1 triệu đồng).

-Đã hoàn thành việc lập thủ tục cấp thẻ BHYT cho người dân sinh sống trên địa bàn theo quyết định xã bãi ngang đặc biệt khó khăn; Đã thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động người tham gia hiến máu tình nguyện năm 2020, Kết quả có **62/60** người tham gia hiến máu đạt 103,3 % chỉ tiêu huyện giao.

- UBND xã đã phối hợp rà soát, thống kê các đối tượng theo Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về các biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19, đến nay đã rà soát 04 nhóm đối tượng có công với cách mạng, hộ nghèo, khó khăn, tàn tật trên địa bàn với 981 đối tượng, với tổng kinh phí 1,076,250 tỷ đồng. Ngoài ra UBMTTQVN xã, Hội chữ thập đỏ xã đã tiếp nhận 4500 khẩu trang, 119,6 triệu đồng, 2 tấn gạo, 295 chai nước rửa trao quà cho 405 đối tượng trên địa bàn xã; ngoài ra UBMT xã đã vận động quỹ ủng hộ 36 triệu đồng). Từ đầu năm 2020 đến nay đã tiếp nhận 53 hồ sơ liên quan đến việc giải quyết mai táng phí, thờ cúng liệt sỹ và trợ cấp xã hội.

Đến nay đã rà soát các nhóm còn lại để trình UBND huyện thẩm định; vừa qua UBND xã đã tiếp nhận 141 hồ sơ liên quan đến dịch Covid-19⁽¹⁰⁾. Hiện nay qua các

¹⁰ Có 08 hồ sơ hộ kinh doanh cá thể tạm ngừng kinh doanh có kê khai thuế dưới 100 triệu đồng, Hội đồng thẩm định xã đã thẩm định đạt 08 hồ sơ, gồm (Thôn Trung Kiều 3 hồ sơ, Trung Làng 01 hồ sơ, Nam Giáng 01 hồ sơ, Đông Hồ có 03 hồ sơ). Có 133 hồ sơ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động bị mất việc làm, qua đó Hội đồng thẩm định xã thẩm định có 45 hồ sơ không đạt, có 88 hồ sơ đạt gồm (thôn Lai Hà có 14 hồ sơ, Tây Hoàng có 10 hồ sơ,

đợt chi trả hỗ trợ kinh phí cho các đối tượng liên quan có 86 đối tượng với tổng kinh phí đã hỗ trợ 86 triệu đồng.

III. Chương trình tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn giảm nghèo bền vững

1. Chương trình giảm nghèo bền vững

Đã tập trung chỉ đạo các giải pháp lồng ghép chương trình giảm nghèo bền vững với các chương trình dự án phát triển kinh tế xã hội, công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho người lao động.

Thực hiện chương trình 30A-mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững tập trung hỗ trợ hộ nghèo về mô hình hỗ trợ sinh kế. Trong năm đã hỗ trợ 40 con bò giống cho 20 hộ nghèo, hộ cận nghèo, với kinh phí 480 triệu đồng (có 14 hộ nghèo). Trong thời gian còn lại năm 2020, UBND xã tiếp tục khảo sát danh sách hộ trợ mô hình nuôi bò, trồng cỏ cho đối tượng hộ nghèo, cận nghèo trong chương trình 30A-mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững tập trung hỗ trợ hộ nghèo về mô hình hỗ trợ sinh kế năm 2021.

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện chính sách hỗ trợ về nhà ở theo Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đồng thời đề xuất bổ sung các hộ gia đình được thụ hưởng dự án GCF cho hộ nghèo; xây dựng nhà đại đoàn kết (tập trung các nguồn lực hỗ trợ cho các hộ để thoát nghèo trong năm 2020).

2. Chương trình tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với phát triển kinh tế trang trại

Tập trung chỉ đạo về chuyển đổi các mô hình kinh tế, nâng cao năng lực sản xuất, tạo thu nhập cao cho người dân. Chỉ đạo các hợp tác xã tập trung xây dựng mô hình cánh đồng mẫu lớn trên vùng ruộng Ô 773 với 34,2 ha; vùng ruộng Ô Bắc Biên với 40 ha.

Đã tích cực vận động người dân chuyển đổi mô hình sản xuất trên vùng cát trang trại; Cơ sở chế biến tinh bột nghệ Trần May đã đi vào hoạt động và đưa sản phẩm tinh bột nghệ từng bước ra thị trường. Nhiều hộ đã triển khai mô hình trồng nghệ, trồng cỏ nuôi bò, nhân rộng diện tích trồng ném và các loại cây trồng khác. Đã được Sở KH-CN triển khai Dự án nghiên cứu ứng dụng tiến bộ KH-CN vào sản xuất nấm cho 13 hộ trồng nấm và hỗ trợ 01 nồi hấp mùn của phục vụ trồng nấm ở khu vực trang trại đã tạo thêm nguồn thu nhập ở vùng kinh tế trang trại.

Đã tập trung chỉ đạo triển khai xây dựng mô hình liên kết trồng cây mướp đắng theo hướng VietGAP tại thôn Tây Hoàng. Đã đề xuất hỗ trợ hệ thống đường dây điện, cụm thiết bị sản xuất, nhà sơ chế cho Tổ hợp tác trồng và chế biến mướp đắng Tây Hoàng. Đồng thời triển khai tập huấn kỹ thuật trồng và chăm sóc mướp đắng theo hướng VietGAP, phối hợp Công ty cổ phần Globalcert thực hiện các quy trình chứng nhận sản phẩm theo tiêu chuẩn VietGAP. Tập trung vận động người dân hưởng ứng xây

dựng khu vực trồng mướp đắng tập trung gắn với xây dựng vườn mẫu, đồng thời thực hiện liên kết chuỗi giá trị và tìm đầu ra cho sản phẩm mướp đắng Quảng Thái.

IV. Về công tác Quốc phòng - An ninh

1. Công tác Quốc phòng

- Đã chỉ đạo xây dựng các kế hoạch để triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ quân sự - quốc phòng trong năm 2020; đồng thời đã tổ chức thăm hỏi tặng quà và tiễn đưa 07 thanh niên lên đường nhập ngũ năm 2020(06 quân sự, 01 công an), tham gia tập huấn tại huyện, tỉnh đúng theo thành phần và đối tượng; tổ chức ra quân huấn luyện quân sự năm 2020 cho (51)đồng chí dân quân tự vệ, hoàn thành việc đăng ký phương tiện kỹ thuật kinh tế quốc dân.

- Đã triển khai thực hiện tốt kế hoạch tổ chức đăng ký độ tuổi 17 nhằm chuẩn bị tốt nguồn tuyển quân 2020.

Kết quả có 41/44 thanh niên đăng ký đạt 95,3% tổng số thanh niên trong độ tuổi; thanh niên trực tiếp đến đăng ký 23/41 đạt 56,09%, 18/41 thanh niên bận học gia đình đăng ký thay, chiếm tỷ lệ 43,9%; vắng 02 thanh niên, chiếm tỷ lệ 0,46% (Do gia đình và thanh niên vắng mặt khỏi địa phương).

- Năm 2020 lập biên bản đề nghị ra Quyết định xử phạt 35 trường hợp không tham gia sơ tuyển để đảm bảo công bằng xã hội và thực thi pháp luật (Thu 35.200.000 đ) theo Nghị định 120/2013/NĐ-CP ngày 09/10/2013 của Chính phủ xử phạt vi phạm hành chính quốc phòng cơ yếu.

Tập trung trực chiến bảo vệ Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020-2025, tiến tới Đại hội Đảng các cấp.

2. Công tác An ninh

Tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội tiếp tục được ổn định, giữ vững. Đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tăng cường công tác trực sẵn sàng chiến đấu 24/24 tại trụ sở cơ quan, đơn vị nhằm bảo vệ ổn định địa bàn, đặc biệt trong dịp Tết nguyên đán Canh Tý năm 2020 và các ngày lễ lớn trong năm, Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020-2025, tiến tới Đại hội Đảng các cấp.

Đã chỉ đạo Ban Công an xã xây dựng kế hoạch tổ chức đợt cao điểm đấu tranh phòng chống tội phạm, đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn giao thông trong dịp trước, trong và sau Tết nguyên đán Canh Tý năm 2020. Trong đó, đã tổ chức gọi hỏi răn đe và cho làm cam kết không vi phạm pháp luật cho 52 đối tượng liên quan và 55 hộ gia đình có con em đi làm ăn ở Lào và các tỉnh phía Bắc về trên địa bàn, phối hợp xử lý 22 đối tượng phạm pháp hình sự (sử dụng chất ma túy, nghi vấn sử dụng chất ma túy, các đối tượng trộm cắp tài sản, cố ý gây thương tích trên địa bàn xã).

Triển khai đăng ký quản lý hộ khẩu, giải quyết đăng ký tạm trú, tạm vắng cho nhân dân kịp thời đúng theo luật định và tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch thu thập thông tin dân cư trên địa bàn theo nguồn dữ liệu Quốc gia.

BCĐ BVNLTS đã tham mưu cho UBND xã phối hợp với 2 chi hội nghề cá thực hiện nhiệm vụ BVNLTS trên địa bàn, đã tổ chức họp, quán triệt cho các hộ có sử dụng phương tiện khai thác thủy sản mang tính hủy diệt và cam kết không tái diễn và tự nguyện tháo dỡ máy có động cơ không đúng quy định.

Đã tiến hành tổ chức tổng kết công tác An ninh - Quốc phòng năm 2019 và triển khai công tác năm 2020 trên địa bàn.

V. Công tác xây dựng chính quyền và cải cách hành chính

1. Phát huy quyền làm chủ của nhân dân

Tập trung chỉ đạo tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến thi hành pháp luật trong nhân dân, không ngừng nâng cao nhận thức pháp luật. Thực hiện tốt phương châm "*Sống làm việc theo hiến pháp, pháp luật*".

2. Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo của công dân và tư pháp

Thực hiện tốt công tác tiếp dân và giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo của công dân đúng theo quy định của pháp luật, UBND xã đã chủ động xây dựng kế hoạch tiếp công dân hàng tuần theo quy định (định kỳ ngày thứ 5 hàng tuần), trong từ năm 2020, UBND xã đã tiếp nhận 6 đơn tranh chấp, kiến nghị của công dân (02 đơn hòa giải thành, 01 đơn chưa giải quyết, 03 đơn đang giải quyết). Nhờ làm tốt công tác tiếp dân định kỳ và công tác hòa giải ở cơ sở, qua đó các đơn thư khiếu nại, tố cáo không xảy ra trên địa bàn xã.

3. Công tác tổ chức bộ máy

Không ngừng nâng cao công tác đào tạo cán bộ, thực hiện tốt các lớp bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ cho cán bộ công chức theo quyết định của UBND huyện.

Triển khai kế hoạch chương trình trọng điểm và nâng cao công tác cải cách hành chính, nâng cao năng lực điều hành của bộ máy quản lý nhà nước năm 2020.

Tập trung xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức. Từng bước củng cố, kiện toàn và sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức nhằm phù hợp yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới;

Triển khai thực hiện Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05 tháng 12 năm 2011 của Chính phủ về công chức xã, phường, thị trấn.

Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 6 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế quy định chức danh, số lượng, mức phụ cấp, mức phụ cấp kiêm nhiệm đối với người hoạt động không chuyên trách; mức khoán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã và ở thôn, tổ dân phố; mức bồi dưỡng người trực tiếp tham gia công việc ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế (Nghị quyết 06/2020/NQ-HĐND);

Nhìn chung, chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức ngày càng được nâng cao; việc quản lý, đánh giá cán bộ, công chức, khen thưởng, kỷ luật ngày càng đi vào nề nếp, đảm bảo dân chủ, công khai và phát huy được tính chủ động của cơ quan, đơn vị. Đã quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, kịp thời giải quyết các chế độ, chính sách đối với đội ngũ cán bộ, công chức theo đúng quy định.

4. Công tác cải cách hành chính

Ngay từ cuối năm 2019, UBND xã đã ban hành các Kế hoạch liên quan đến công

tác cải cách hành chính năm 2020¹¹; các văn bản quy phạm pháp luật do các cấp ban hành đã được triển khai và áp dụng đầy đủ và được tổ chức thực hiện chặt chẽ, đảm bảo đúng quy trình, thủ tục theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Bên cạnh đó, UBND xã đã tập trung chỉ đạo các bộ phận chuyên môn, các cán bộ, công chức trong cơ quan UBND xã duy trì và áp dụng có hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 tại UBND xã.

- Tiếp tục chỉ đạo công tác niêm yết công khai các thông tin về địa chỉ, email, số điện thoại của cơ quan tiếp nhận, xử lý phản ánh, khiếu nại trên trang thông tin điện tử của xã để tiếp nhận xử lý phản ánh, kiến nghị, khiếu nại của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính. Chỉ đạo kịp thời rà soát, cập nhật các thủ tục hành chính của cấp trên để niêm yết và đưa vào thực hiện nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong việc giải quyết thủ tục hành chính và giám sát quá trình giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức và công dân; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết công việc của cơ quan, đơn vị.

- Tiếp tục chỉ đạo công tác tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, chấp hành nghiêm giờ giấc làm việc, văn hóa công sở, nâng cao chất lượng giải quyết công việc đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước ngày càng được quan tâm. Sau đợt kiểm tra của huyện, UBND xã đã chỉ đạo bộ phận, cán bộ công chức chuyên môn chấn chỉnh những hạn chế, yếu kém, khắc phục những tồn tại, khó khăn, vướng mắc để đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong thời gian tới.

- Chỉ đạo Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả thực hiện việc tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính cho công dân, tổ chức theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông đảm bảo theo quy định thủ tục hành chính được UBND tỉnh ban hành; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn công dân, tổ chức nộp hồ sơ trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên Cổng dịch vụ công của tỉnh. Trong thời gian qua bộ phận tiếp nhận và hoàn trả kết quả đã thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Kết quả: bộ phận Địa chính đã giải quyết 40 trường hợp đã chuyển lên cấp có thẩm quyền giải quyết; lĩnh vực VHXX giải quyết 53 trường hợp; lĩnh vực Tư pháp đã chứng thực bản sao 445 trường hợp, chứng thực chữ ký 29 trường hợp, chứng thực hợp đồng 47 trường hợp. Tổng số tiền thu được 14.943.000 đồng. Về khai sinh 106 trường hợp, đăng ký lại khai sinh 36 trường hợp, kết hôn 25 trường hợp, khai tử 31 trường hợp, xác nhận tình trạng hôn nhân 32 trường hợp, hòa giải 04 trường hợp, Thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch 02 trường hợp. Tổng lệ phí thu 3.140.000 đồng.

¹¹ Kế hoạch số về việc triển khai công tác cải cách hành chính năm 2020; Kế hoạch về việc triển khai tuyên truyền công tác cải cách hành chính năm 2020; Kế hoạch về việc xây dựng kế hoạch văn bản quy phạm năm 2020; Kế hoạch về việc triển khai thực hiện việc rà soát, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã năm 2020; Kế hoạch về việc triển khai kế hoạch công tác kiểm soát thủ tục hành chính năm 2020; Kế hoạch về việc theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2020 và Kế hoạch về việc thực hiện công tác quản lý về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính năm 2020.

B. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

TT	Chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	KH 2020	Ước TH 2020	Đánh giá
1	Thu nhập bình quân đầu người trên 32 triệu đồng/năm.	Trđ/ người	36	36,5	Đạt
2	Vốn đầu tư xây dựng cơ bản phân ngân sách xã (tiền đất) khoảng 3 tỷ đồng.	Tỷ	3	5,636	Đạt
3	Thu ngân sách trên địa bàn đạt 4,2 tỷ đồng.	Tỷ	4,2	6,357	Đạt
4	Tỷ lệ hộ nghèo giảm 1,5% theo chuẩn mới	Giảm %	1,5	1,5	Đạt
5	Đưa trên 20 lao động đi làm việc ở nước ngoài.	Người	20	0	Chưa đạt
6	Tỷ lệ lao động trong độ tuổi có việc làm trên 90%.	%	90	90	Đạt
7	Tỷ lệ lao động qua đào tạo có việc làm mới đạt 50%.	Tiêu chí	50	50	Đạt
8	Xã đạt chuẩn NTM, có 20 vườn mẫu	%	1	1	Đạt

C. NHỮNG HẠN CHẾ, KHUYẾT ĐIỂM

Bên cạnh những kết quả đạt được, quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ năm 2020 vẫn còn một số hạn chế, khuyết điểm cần sớm được khắc phục, đó là:

1. Việc chuyển dịch cơ cấu cây trồng vật nuôi và ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất có chuyển biến mạnh, một số mô hình sản xuất có hiệu quả tuy được triển khai nhân rộng nhưng hiệu quả mang lại vẫn chưa cao. Chăn nuôi gặp một số khó khăn do trong thời gian qua bị ảnh hưởng Dịch Tả lợn Châu Phi, người dân chưa mạnh dạn khôi phục và ổn định đàn nuôi.

2. Việc triển khai các chương trình trọng điểm còn chậm so với kế hoạch. Công tác chỉ đạo, điều hành SXNN ở 02 HTX chưa chủ động trong thực hiện đề án tái cơ

cấu ngành nông nghiệp, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi. Vai trò của 02 Hợp tác xã chưa thực sự là trung tâm điều phối, giúp đỡ, hướng dẫn cho các hộ xã viên trong sản xuất. Chương trình phát triển kinh tế trang trại ở vùng rú cát có nhiều chuyển biến tuy nhiên chưa đi vào chiều sâu, chưa phát triển chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế hiện có. Nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông, thủy lợi, điện... phục vụ sản xuất và dân sinh còn hạn chế.

3. Việc triển khai quy hoạch tổng thể về nuôi trồng thủy sản còn nhiều khó khăn, số lồng nuôi giảm mạnh, việc khôi phục lại vùng nuôi cá lồng trên phá vẫn còn chậm, kết quả đạt chưa cao.

4. Công tác tuyên truyền, giáo dục phổ biến pháp luật chưa được triển khai thường xuyên cho nên tình hình vi phạm pháp luật trên lĩnh vực TTATXH, tình hình gây mất trật tự trộm cắp, phạm pháp hình sự, tình hình vi phạm luật giao thông có dấu hiệu gia tăng mà chủ yếu là ở lực lượng thanh thiếu niên. Công tác gọi công dân nhập ngũ, nhất là công tác sơ tuyển còn gặp nhiều khó khăn, một số thanh niên vẫn chưa chấp hành nghiêm Luật NVQS.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2021

A. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU VÀ CÁC CHƯƠNG TRÌNH TRỌNG ĐIỂM

I. Mục tiêu

Tiếp tục phát huy nội lực, tranh thủ các nguồn lực hỗ trợ của cấp trên để đầu tư cho phát triển sản xuất; đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, tăng cường ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất; gắn tăng trưởng kinh tế với phát triển văn hoá, đảm bảo an sinh xã hội; từng bước nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân; thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của cả hệ thống chính trị; giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội để tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

II. Các chỉ tiêu chủ yếu

1. Thu nhập bình quân đầu người đạt 40 triệu đồng/năm.
2. Đưa trên 20 lao động đi làm việc ở nước ngoài.
3. Vốn đầu tư xây dựng cơ bản phân ngân sách xã (tiền đất) khoảng 3,5 tỷ đồng.
4. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn xã đạt trên 4 tỷ đồng (trong đó thu tiền đấu giá đất 3,5 tỷ).
5. Tỷ lệ hộ nghèo giảm trên 1%.
6. Tỷ lệ lao động trong độ tuổi có việc làm trên 90%.
7. Vận động nhân dân tham gia BHYT toàn dân đạt 98%, BHXH tự nguyện đạt 50%.
8. Vận động hộ gia đình tham gia phân loại rác thải đạt trên 50%.
9. Phần đầu đạt 01 thôn kiểu mẫu (thôn Lai Hà) và 5 vườn mẫu.

III. Các chương trình trọng điểm

Năm 2021, xác định các chương trình trọng điểm cần tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện sau đây:

1. Chương trình xây dựng nông thôn mới nâng cao và kiểu mẫu gắn với giảm nghèo bền vững

2. Chương trình tái cơ cấu nông nghiệp gắn với phát triển kinh tế trang trại trên vùng cát nội đồng.

IV. Nhiệm vụ trọng tâm

1. Đẩy mạnh tái cơ cấu nông nghiệp và phát triển kinh tế trang trại; vận động một số hộ dân mạnh dạn thực hiện các mô hình và tìm tòi để du nhập một số mô hình mà các vùng khác làm có hiệu quả. Tích cực triển khai hỗ trợ thực hiện mô hình trồng và chế Mướp đắng theo định hướng VietGAP; tập trung, hỗ trợ xây dựng thương hiệu cho sản phẩm tinh bột nghệ, dầu sả, mướp đắng Quảng Thái gắn với liên kết chuỗi giá trị sản xuất, chế biến và đầu ra cho các sản phẩm trên thị trường.

Khôi phục lại vùng nuôi cá lồng khu vực thôn Lai Hà, Trung Làng từng bước sắp xếp lại vùng nuôi cá lồng theo quy hoạch nuôi trồng thủy sản để tăng nguồn thu nhập cho người dân và gắn với công tác bảo vệ môi trường trên vùng đầm phá với khu bảo tồn thiên nhiên.

2. Tranh thủ tối đa mọi nguồn lực để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng nhằm phục vụ cho nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Đồng thời xúc tiến quy hoạch từng bước đầu tư cơ sở hạ tầng để chỉnh trang khu vực trung tâm xã và tạo quỹ đất đầu giá ở khu dân cư trung tâm xã, khu vực đường Tỉnh lộ 11c. Phát huy nội lực và tranh thủ các nguồn đầu tư của cấp trên nhằm để sớm đầu tư xây dựng các công trình cơ sở hạ tầng quan trọng để tạo điều kiện góp phần phục vụ nhiệm vụ phát triển sản xuất, dân sinh và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã.

3. Củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của các cấp ủy, chính quyền và cơ quan, ban ngành, đoàn thể trong hệ thống chính trị từ xã đến thôn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình hiện nay. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và thường xuyên thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát, nhất là lĩnh vực quản lý ngân sách, quản lý đất đai...Thực hiện tốt công tác triệt để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí để dành ngân sách trả nợ chi tiêu thường xuyên góp phần ổn định ngân sách để tạo điều kiện thuận lợi triển khai thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương trong thời kỳ ổn định ngân sách.

4. Tiếp tục đẩy mạnh chương trình nông thôn mới nâng cao và thôn, vườn kiểu mẫu gắn với việc thực hiện tái cơ cấu nông nghiệp, giảm nghèo bền vững theo hướng liên kết chuỗi giá trị và chương trình mỗi xã một sản phẩm.

5. Tích cực đẩy mạnh công tác vận động đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, nâng cao thu nhập, giảm nghèo bền vững, vươn lên làm giàu chính đáng.

B. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. Trên lĩnh vực kinh tế

1. Về phát triển nông nghiệp toàn diện

Đẩy mạnh phát triển sản xuất nông nghiệp toàn diện theo hướng an toàn, hiệu quả.

1.1. Trồng trọt

- Tiếp tục ổn định diện tích gieo trồng khoảng 900 ha, trong đó lúa 740 ha; rau màu và cây công nghiệp ngắn ngày 140 ha. Phần đầu đạt giá trị sản xuất bình quân đạt trên 70 triệu đồng/ha/năm. Tổng sản lượng lương thực có hạt đạt trên 4500 tấn.

- Đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu cây trồng, ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật và công nghệ sinh học vào sản xuất. Triển khai mô hình cánh đồng mẫu lúa chất lượng với quy mô 75 ha/2 xứ đồng. Tập trung chỉ đạo làm tốt khâu giống, thủy lợi và tăng cường thâm canh, phần đầu tăng năng suất lúa bình quân đạt trên 60 tạ/ha/vụ.

- Tiếp tục duy trì và phát triển các mô hình sản xuất có hiệu quả gắn với kinh tế vườn, xây dựng các vườn kiểu mẫu, cải tạo vườn tạp, như cây mướp đắng trái vụ, nghệ, ném, ớt, thuốc lá. Chỉ đạo triển khai thực hiện mô hình trồng cây mướp đắng theo hướng tập trung, đảm bảo an toàn, hiệu quả gắn với liên kết chuỗi giá trị, trồng trọt, chế biến và tiêu thụ trên thị trường.

1.2. Chăn nuôi

- Đẩy mạnh và duy trì tái đàn, ổn định đàn, tập trung phát triển chăn nuôi với quy mô lớn theo hình thức trang trại, gia trại⁽¹²⁾, tăng cường ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào chăn nuôi nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, đảm bảo an toàn dịch bệnh và vệ sinh môi trường. Duy trì và phát triển tỷ lệ đàn lợn nái máu ngoại trên 75%. Khuyến khích tái đàn theo hướng gia trại, hữu cơ theo chỉ đạo của UBND tỉnh trong chăn nuôi nhằm đảm bảo an toàn dịch bệnh và vệ sinh môi trường.

1.3. Nuôi trồng thủy sản

- Tiếp tục phát triển mạnh nuôi trồng thủy sản nước ngọt theo quy hoạch; duy trì và phát triển nuôi cá lồng trên phá Tam Giang với quy mô khoảng 30-50 lồng. Mở rộng diện tích nuôi ao hồ, mô hình cá-lúa, cá-sen theo chương trình phục hồi sinh kế mục tiêu quốc gia 30a.

- Đẩy mạnh việc khai thác thủy sản trên vùng đầm phá gắn với tăng cường công tác bảo vệ nguồn lợi thủy sản; quản lý tốt việc khai thác nò sáo trên phá Tam Giang theo quy hoạch; phát huy tốt vai trò tự quản của 02 chi hội nghề cá trong việc quản lý, khai thác thủy sản, phòng chống khai thác hủy diệt. Phần đầu khai thác, đánh bắt tự nhiên và nuôi trồng thủy sản đạt trên 250 tấn.

1.4. Phát triển kinh tế trang trại

- Tập trung phát triển kinh tế trang trại vùng rú cát theo hướng đa dạng hóa sản xuất, trang trại tổng hợp kết hợp giữa trồng trọt, làm nấm, chăn nuôi, nuôi trồng thủy

⁽¹²⁾ Phần đầu trong năm 2021, tổng đàn trâu có trên 350 con, đàn bò trên 140 con, đàn dê 70 con, đàn lợn 5.800 – 6.000 con và đàn gia cầm trên 90.000 con.

sản và trồng rừng kinh tế. Phát huy mô hình trồng ném, trồng nghệ, ớt trái vụ. Tiếp tục tìm tòi, nghiên cứu và đưa vào sản xuất các mô hình phù hợp với điều kiện khí hậu, thổ nhưỡng của địa phương, như mướp đắng trái vụ, nuôi kỳ nhông (Đông).

- Tranh thủ, kêu gọi nguồn lực để từng bước đầu tư hệ thống nước sạch, đài truyền thanh vào khu vực trang trại. Thường xuyên rà soát, đánh giá hiệu quả sản xuất của các hộ, tạo điều kiện và đề nghị với cấp trên cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và giấy chứng nhận trang trại cho các hộ dân. Phần đầu có 3 - 5 trang trại có doanh thu trên 800 triệu đồng/năm. Có 02 trang trại có doanh thu từ 1,1 - 1,5 tỷ đồng/năm.

2. Đẩy mạnh phát triển tiểu thủ công nghiệp, xây dựng và dịch vụ

- Tiếp tục duy trì và phát triển ngành nghề hiện có trên địa bàn như cơ khí, mộc, xây dựng, sản xuất vật liệu xây dựng; đồng thời tích cực tìm kiếm để du nhập một số ngành nghề mới về trên địa bàn.

- Đẩy mạnh phát triển dịch vụ tại khu trung tâm xã, khu vực và các khu đông dân cư ở các thôn. Tạo điều kiện thuận lợi để phát triển mạnh dịch vụ thương mại ở chợ Nịu và khu quy hoạch xung quanh. Khuyến khích phát triển mạnh hơn các loại hình dịch vụ trong nông nghiệp, dịch vụ vận tải, xây dựng, sửa chữa, buôn bán máy móc, thiết bị, dịch vụ ăn uống, giải khát.

- Khuyến khích, hỗ trợ nguồn khuyến công để thực hiện các mô hình, máy móc, thiết bị, tạo điều kiện thuận lợi cho các hợp tác xã, người dân nâng cao năng lực sản xuất; mạnh dạn đầu tư mở rộng sản xuất kinh doanh, dịch vụ ra bên ngoài hợp tác xã; có kế hoạch liên doanh, chuỗi liên kết giữa các hợp tác xã và với các doanh nghiệp trong việc thu mua, bao tiêu sản phẩm đầu ra cho người dân.

- Đẩy mạnh phát triển kinh tế hộ, tổ hợp tác khuyến khích, tạo điều kiện về vốn, tư liệu sản xuất để các chủ ngành nghề, dịch vụ hiện có mạnh dạn đầu tư, mở rộng quy mô, đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, tìm kiếm thị trường, tiến tới thành lập doanh nghiệp tư nhân hoặc Hợp tác xã.

- Mạnh dạn đưa một số sản phẩm nông sản sạch của Quảng Thái (mướp, nấm rơm, nghệ) đến bày bán tại các cửa hàng, hội chợ nông sản trên địa bàn để giới thiệu, quảng bá sản phẩm.

3. Về lĩnh vực tài chính - ngân sách

- Thực hiện nghiêm túc công tác quản lý và sử dụng ngân sách đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật và theo dự toán được phân bổ; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí để góp phần ổn định ngân sách tạo điều kiện thuận lợi triển khai thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương trong thời kỳ ổn định ngân sách.

- Tiếp tục phát huy nguồn lực để huy động các nguồn thu, nhất là các khoản thu ngoài quốc doanh. Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến cho nhân dân việc thu các loại quỹ, phí-lệ phí trong nhân dân, đảm bảo các khoản thu đều đạt kế hoạch đề ra nhằm phục vụ tốt cho hoạt động quản lý, điều hành từ xã đến thôn.

- Tiếp tục thực hiện tốt việc tổ chức đấu giá cấp quyền sử dụng đất, nhất là khu

quy hoạch xung quanh chợ Nịu, khu vực dọc Tỉnh lộ 11C và quỹ đất xen ghép ở khu dân cư, vừa tạo nguồn thu ngân sách, phục vụ nhu cầu đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng phục vụ cho nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, vừa tạo thuận lợi trong công tác quản lý đất đai ở địa phương.

- Phối hợp tốt với các ngân hàng, các tổ chức tín dụng, tranh thủ nguồn vốn vay phục vụ cho nhân dân sản xuất, kinh doanh; đồng thời phối hợp làm tốt công tác thu hồi nợ đến hạn, quá hạn, không để tình trạng nợ quá hạn tồn đọng kéo dài.

4. Về đầu tư xây dựng cơ bản

- Tranh thủ các chương trình, dự án để từng bước đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương. Quan tâm đầu tư nâng cấp hệ thống đường liên thôn đã xuống cấp trên địa bàn. Có giải pháp đề nghị với cấp trên tăng cường đầu tư hệ thống điện rẽ nhánh ở các khu dân cư. Tích cực kêu gọi và tranh thủ các nguồn lực để đầu tư xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia; xây dựng kết cấu hạ tầng phục vụ phát triển sản xuất vùng trang trại và vùng nội đồng.

- Tiếp tục thực hiện phương châm nhà nước và nhân dân cùng làm. Chỉ đạo các thôn trên địa bàn làm tốt công tác huy động nguồn lực trong nhân dân để triển khai xây dựng các tuyến giao thông trục xóm từ nguồn hỗ trợ xi măng của Nhà nước.

Phối hợp với các đơn vị liên quan để hoàn thành và lập thủ tục trình UBND huyện về việc phê duyệt quy hoạch phân lô chi tiết khu trung tâm xã.

5. Công tác quản lý, khai thác tài nguyên và bảo vệ môi trường

- Tăng cường công tác quản lý về đất đai, giải quyết tốt các trường hợp tranh chấp, lấn chiếm đất đai, không để xảy ra xây dựng trái phép trên địa bàn. Thực hiện tốt công tác quản lý đất nghĩa địa.

- Tổ chức cắm mốc quy hoạch trang trại, khu vực quy hoạch dịch vụ gắn với đất ở dọc 2 bên đường TL 11C. Chủ động phối hợp các đơn vị tư vấn triển khai công tác đo đạc, chỉnh lý bản đồ, hồ sơ địa chính, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động nhân dân phân loại rác tại hộ gia đình trước khi thu gom, vận chuyển.

- Tăng cường công tác quản lý tài nguyên rừng, đẩy mạnh tuyên truyền giáo dục nhằm nâng cao nhận thức của người dân trong việc giữ gìn bảo vệ môi trường.

6. Về thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới nâng cao

- Tiếp tục nâng cao hơn nữa vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, tổ chức thực hiện của chính quyền và sự tham gia của cả hệ thống chính trị trong thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới nâng cao. Tập trung chỉ đạo công tác tuyên truyền, vận động sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và nhân dân, tạo được sự thống nhất về nhận thức và hành động, khắc phục tình trạng trông chờ, ỷ lại vào sự đầu tư của trên; tăng cường công tác kiểm tra đôn đốc việc tổ chức thực hiện từ Ban chỉ đạo, Ban quản lý và các thôn trong việc sơ, tổng kết nhằm đánh giá, rút kinh nghiệm.

- Tập trung giữ vững và nâng cao hơn nữa chất lượng các tiêu chí Nông thôn mới;

đồng thời tranh thủ và huy động tối đa các nguồn vốn đầu tư từ ngân sách Nhà nước, các chương trình, dự án, nguồn lực trong nhân dân để duy trì và nâng cao các tiêu chí Nông thôn mới. Xây dựng từ 01 thôn đạt Nông thôn mới kiểu mẫu, 05 vườn mẫu.

- Thường xuyên rà soát việc thực hiện các tiêu chí theo lộ trình, công tác sơ kết, tổng kết, giao ban hàng quý, 06 tháng, năm có kế hoạch và giải pháp triển khai thực hiện, phù hợp với điều kiện thực tiễn tại địa phương. Giữ vững và nâng cao hơn nữa chất lượng đạt chuẩn nông thôn mới.

-Thực hiện xây dựng cánh đồng lớn, chỉnh trang đồng ruộng, mở rộng hợp tác, kêu gọi đầu tư, liên kết sản xuất giữa doanh nghiệp với hợp tác xã, nông dân; đào tạo nghề cho lao động để phục vụ sản xuất; tập huấn, chuyên giao khoa học kỹ thuật cho các thành phần tham gia xây dựng cánh đồng lớn; xây dựng thương hiệu và mở rộng thị trường tiêu thụ; đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật...

- Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng 5 nội dung cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh", "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư", triển khai các hoạt động vệ sinh môi trường, thu gom rác thải, tham gia hiến đất, xây dựng gia đình "5 không 3 sạch"; thôn, xóm, cơ quan sáng - xanh - sạch, không rác thải.

II. Lĩnh vực Văn hóa - Xã hội

1. Đẩy mạnh phát triển giáo dục - đào tạo

- Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục đại trà và mũi nhọn ở các cấp học. Coi trọng công tác giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng và ý thức của học sinh. Thực hiện tốt công tác huy động và duy trì số lượng học sinh các cấp học, giảm thiểu học sinh THCS bỏ học giữa chừng.

- Đẩy mạnh nhiệm vụ xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia (THCS Lê Xuân, Mâm Non), ưu tiên nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất để xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và công nhận lại đạt chuẩn.

- Tiếp tục duy trì và nâng cao kết quả phổ cập giáo dục xóa mù chữ trên địa bàn. Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng, Hội khuyến học xã. Đẩy mạnh xã hội hóa trong phát triển giáo dục và đào tạo; làm tốt công tác khuyến học, khuyến tài trên địa bàn.

2. Phát triển Văn hoá, thông tin, thể dục thể thao

- Tiếp tục đẩy mạnh phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" gắn với chương trình xây dựng nông thôn mới; hình thành lối sống văn minh, lành mạnh, xóa bỏ các hủ tục, tập quán lạc hậu. Phát huy những giá trị văn hóa truyền thống. Nâng cao chất lượng thôn, cơ quan, gia đình văn hóa. Phần đầu trên 80% thôn, cơ quan đạt chuẩn văn hóa.

- Từng bước đầu tư hệ thống thiết chế thể thao; phát triển các hoạt động thể dục thể thao; vận động hình thành các câu lạc bộ thể thao trên địa bàn; đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động văn hóa, thể thao; chú trọng nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho nhân dân.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với lĩnh vực văn hóa, thông tin; thực

hiện tốt công tác kiểm tra hoạt động kinh doanh dịch vụ văn hóa (dịch vụ internet, karaoke, karaoke di động), đảm bảo hoạt động lành mạnh, đúng pháp luật.

3. Tăng cường công tác Y tế, dân số - kế hoạch hóa gia đình

- Tiếp tục thực hiện tốt các chương trình y tế cộng đồng, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân; nâng cao chất lượng phục vụ, điều trị cho người nhân. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm dịch, phòng chống dịch bệnh; đẩy mạnh công tác truyền thông, giáo dục nâng cao ý thức giữ gìn vệ sinh, phòng bệnh đảm bảo sức khỏe trong nhân dân.

- Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em; thực hiện tốt các chương trình tiêm chủng mở rộng, đảm bảo 100% trẻ em trong độ tuổi được tiêm đủ các loại vắc-xin phòng bệnh, phấn đấu hạ thấp tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng còn dưới 7,5%.

- Thực hiện tốt công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình, đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, lồng ghép các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản/kế hoạch hóa gia đình; duy trì và nâng cao chất lượng mô hình "*cum dân cư không có người sinh con thứ ba trở lên*", phấn đấu giảm tỷ lệ sinh con thứ ba trở lên còn dưới 11%; tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 1%.

- Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, tuyên truyền và các chuyên mục phòng, chống bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona để tuyên truyền rộng rãi trong nhân dân; Duy trì công tác kiểm tra, giám sát, ổn định trường lớp để nâng cao chất lượng dạy và học cho năm học mới 2020-2021. Tăng cường công tác kiểm tra, rà soát, quản lý chặt chẽ công dân nước ngoài, việt kiều, người lao động đi và về từ các địa phương có dịch trở về trên địa bàn xã.

4. Thực hiện tốt các chính sách xã hội

- Tiếp tục lồng ghép nguồn lực để triển khai thực hiện tốt các chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững. Lồng ghép thực hiện các chính sách xã hội, chính sách phát triển kinh tế để giảm nhanh hộ nghèo, phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo năm 2021 xuống dưới 5%.

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Quyết định 48/2014/QĐ-TTg ngày 28/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng tránh bão lụt khu vực miền Trung; quyết định 22/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng chính phủ về nhà ở chính sách.

- Thực hiện tốt các chế độ, chính sách ưu đãi đối với thương binh, gia đình liệt sỹ và người có công với cách mạng theo quy định; đẩy mạnh phong trào "*Đền ơn đáp nghĩa*"; đồng thời triển khai thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội khác.

III. Tăng cường đảm bảo Quốc phòng - An ninh, giữ vững ổn định Chính trị và trật tự an toàn xã hội

I. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức cảnh giác cách mạng trong cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân, đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu "*diễn biến hòa bình*", bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch.

2. Đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, chương trình quốc gia phòng, chống tội phạm; giảm các loại tội phạm, đẩy lùi các tệ nạn xã hội; kiên quyết không để tệ nạn ma tuý xâm nhập học đường và trong thanh thiếu niên, kiềm chế tai nạn giao thông.

3. Chủ động nắm chắc tình hình, giải quyết kịp thời những mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về tôn giáo, kiên quyết ngăn chặn kịp thời các hoạt động truyền đạo trái phép. Giữ vững an ninh tôn giáo, an ninh nông thôn.

4. Thường xuyên chăm lo xây dựng lực lượng quân sự, dân quân, dự bị động viên vững mạnh. Tổ chức tốt công tác huấn luyện, diễn tập trong năm. Thực hiện tốt công tác giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho các đối tượng. Triển khai thực hiện tốt công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2021 đảm bảo chỉ tiêu, chất lượng.

IV. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước; đẩy mạnh cải cách hành chính

1. Tiếp tục củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của bộ máy chính quyền xã. Nâng cao hơn nữa vai trò, trách nhiệm của chính quyền trong việc cụ thể hóa và tổ chức thực hiện tốt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước. Phát huy tính chủ động, sáng tạo và nâng cao trách nhiệm của mỗi cán bộ, công chức, từng ngành, từng lĩnh vực và từng thôn, xóm trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ.

2. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt công tác tiếp công dân và giải quyết kịp thời các khiếu nại, tố cáo của công dân trên địa bàn. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trên các lĩnh vực. Áp dụng có hiệu quả Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại UBND xã.

3. Tập trung củng cố, kiện toàn và xây dựng đội ngũ cán bộ công chức đảm bảo số lượng, chất lượng, có trình độ, năng lực, có bản lĩnh chính trị, có tinh thần, thái độ phục vụ nhân dân tốt, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

4. Quan tâm chăm lo công tác đào tạo, bồi dưỡng về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tin học, ngoại ngữ... Đồng thời chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương công vụ nhằm xây dựng bộ máy chính quyền trong sạch, vững mạnh.

5. Thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, Áp dụng tốt hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 tại UBND xã.

- Chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính theo Chỉ thị số 19/CT-UBND, ngày 04/10/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có đạo đức, có năng lực, có trách nhiệm, đảm bảo hoàn thành mọi nhiệm vụ được phân công. Bố trí, sắp xếp đội ngũ cán bộ phù hợp với năng lực, sở trường công tác của từng người. Đồng thời làm tốt công tác phát hiện, quy hoạch, bồi dưỡng, đào tạo cán bộ.

- Tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các chương

trình, kế hoạch đã đề ra; kịp thời tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn, bổ sung, điều chỉnh những vấn đề phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

C. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đề nghị cấp trên quan tâm bố trí kinh phí cho địa phương theo dự toán, danh mục các công trình thiết yếu (giao thông, thủy lợi, trường học, cơ sở vật chất...) cần đầu tư xây dựng đã được UBND xã đăng ký theo lộ trình từng năm và giai đoạn 2021-2025 để tạo điều kiện thuận lợi cho xã triển khai thực hiện tốt chương trình xây dựng nông thôn mới nâng cao và đạt chuẩn Quốc gia về trường học. Đồng thời tiếp tục hỗ trợ xi măng để huy động đóng góp của dân thực hiện bê tông hóa đường giao thông.

2. Đề nghị huyện quan tâm đầu tư xây dựng tuyến đê Tây Phá Tam Giang từ từ Quảng Thái nối dài đến Quảng Lợi; đầu tư hoàn thiện hệ thống nước sạch, đài truyền thanh vào trang trại, hỗ trợ khuyến khích lưu thông hàng hóa tại vùng kinh tế trang trại. Đồng thời xúc tiến quy hoạch từng bước đầu tư cơ sở hạ tầng để chỉnh trang khu vực trung tâm xã, cơ chế hỗ trợ quy hoạch khu vực đường Tỉnh lộ 11c.

3. Nguồn lực Ngân sách của địa phương quá khó khăn, do vậy việc đối ứng kinh phí triển khai các công trình xây dựng Nông thôn mới gặp nhiều trở ngại; việc hỗ trợ xi măng cho các thôn xây dựng các tuyến đường bê tông xóm, kiệt vẫn chưa đáp ứng theo nhu cầu. Kính đề nghị lãnh đạo huyện quan tâm, xem xét, hỗ trợ Ngân sách đầu tư xây dựng và hỗ trợ nguồn kinh phí đối ứng các công trình trên địa bàn xã nhằm tạo điều kiện giải quyết những khó khăn cho xã.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch phát triển Kinh tế-xã hội năm 2020, phương hướng, nhiệm vụ năm 2021 của xã Quảng Thái./.

Nơi nhận:

- Huyện ủy Quảng Điền;
- UBND huyện;
- Đ/c Lê Ngọc Bảo-UVTV, PCT UBND huyện-
Phụ trách địa bàn;
- Các phòng, ban cấp huyện;
- Thường vụ Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- CT- PCT UBND xã;
- Thường trực UBMTTQVN xã;
- Các đ/c Đảng ủy viên; đại biểu HĐND xã;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Công Phước